

Số: 65/2026/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Quy định khu vực không được phép chăn nuôi và
vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP; Nghị định số 32/2026/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y;

Xét Tờ trình 220/TTr-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định khu vực không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định khu vực không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định khu vực không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

b) Nghị quyết này không áp dụng đối với trường hợp nuôi động vật làm cảnh, động vật nuôi trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại vật nuôi khác theo quy định của pháp luật về chăn nuôi;

b) Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Quy định khu vực không được phép chăn nuôi

Khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác trong chăn nuôi được quy định trong Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 3. Quy định vùng nuôi chim yến

1. Vùng nuôi chim yến là vùng nằm ngoài khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 2 Nghị quyết này và theo điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

2. Cơ sở nuôi chim yến phải tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý nuôi chim yến được quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 02 tháng 6 năm 2026.

2. Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIV, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 30 tháng 5 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường và đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Cthđnd (Dtlg).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuy

Phụ lục
KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI
*(Kèm theo Nghị quyết số 65/2026/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2026
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
1	Xã Bình Minh	- Dọc 02 bên tuyến đường 621B, đoạn từ cổng chào xã Bình Minh, thôn Tân Phước Đông, xã Bình Minh đến cầu Thạch An (tiếp giáp đường ĐH09), xã Bình Minh. - Dọc 02 bên tuyến đường ĐH02 từ nhà ông Võ Hữu Chí, thôn Trà Lắm đến trụ sở UBND xã Bình An (cũ), thôn An Khương, xã Bình Minh.	
2	Xã Bình Sơn	- Thôn An Châu, thôn Giao Thủy. - Thôn 1, thôn 2, thôn 3, thôn 4, thôn 5, thôn 6 (khu vực TT Châu Ổ cũ). - Dọc 2 bên tuyến đường QL1A đường Phạm Văn Đồng: Đoạn từ Cầu Ô Sông (Bình Long) đến Cống Đá (Bình Nguyên).	
3	Xã Vạn Tường	Trong vòng bán kính 300m trên tất cả các tuyến đường và khu dân cư của xã Vạn Tường có dân cư sinh sống.	
4	Xã Đông Sơn	Thôn Định Tân	
5	Xã Trường Giang	- Gồm các thôn: An Kim, Cù Và, An Hòa, Hương Nhượng Nam, Đồng Nhơn Bắc, Đồng Nhơn Nam, An Bình. - Địa chỉ cụ thể: Dọc 02 bên trục đường QL24B (đoạn từ Km36 đến Km44) và khu vực trung tâm xã tại Khu trung tâm hành chính, thôn Đồng Nhơn Bắc nằm trong bán kính 2km.	
6	Phường Trương Quang Trọng	Tổ dân phố: Liên Hiệp 1A, Liên Hiệp 1B; Liên Hiệp 2A, Liên Hiệp 2B, Liên Hiệp 2C; Trường Thọ Tây B; Trường Thọ Đông B; Trường Thọ Tây C, Thống Nhất, Cộng Hòa 1 (xóm 6B (dọc 2 bên đường Võ Nguyên Giáp)) và khu dân cư VSip.	
7	Phường Cẩm Thành	- Toàn bộ tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25. - Tổ dân phố 7 (trừ khu vực tổ 18, 19 của phường Nghĩa Chánh (cũ) đoạn từ đường Trần Thủ Độ giáp đường Trần Khánh Dư và giáp địa phận xã An Phú).	
8	Phường Nghĩa Lộ	Toàn phường.	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
9	Xã An Phú	Thôn Tân Mỹ, thôn Tân An, thôn Tân Thạnh, thôn Phổ An, thôn Phổ Trường, thôn Phổ Trung.	
10	Xã Tư Nghĩa	Khu dân cư quảng trường hồ điều hòa, khu dân cư An Điền Phát, khu dân cư dọc đường trục chính tây, khu dân cư phía bắc UBND xã Tư Nghĩa, khu dân cư phía tây Công an xã, khu dân cư dọc đường cụm công nghiệp La Hà đi Nghĩa Thương (cũ).	
11	Xã Vệ Giang	- Dọc 2 bên tuyến đường QL1A từ cầu Cát đến cầu Sông Vệ. - Các khu tái định cư và khu dân cư tập trung theo quy hoạch được các cấp có thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn xã Vệ Giang.	
12	Xã Long Phụng	Khu vực gần khu dân cư đông đúc, trường học, trụ sở cơ quan, đơn vị, chợ 150m.	
13	Xã Mộ Đức	- Dọc 2 bên tuyến đường Phạm Văn Đồng: Điểm đầu thuộc thôn 1; điểm cuối thuộc thôn Thiết Trường (chiều dài 3.737 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Trần Thị Hiệp: Điểm đầu giáp đầu cầu bản qua sông Thoa (phía Tây); điểm cuối giáp ranh giới thôn Đồng Cát và thôn 4 (chiều dài 1.100 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Nghiêm: Điểm đầu giáp ngã tư đường Nguyễn Nghiêm - đường Trần Du; điểm cuối giáp đường Nam Đàn (chiều dài 830 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Nam Đàn: Điểm đầu giáp ranh giới thị trấn Mộ Đức - xã Đức Tân; điểm cuối giáp đường Nguyễn Bá Loan (chiều dài 1.612 m). - Dọc 2 bên tuyến đường 23 tháng 3: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp đường Nguyễn Hồng Châu (chiều dài 1.140 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Trần Hàm: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 150 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Võ Xuân Hào: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 220 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Thiệu: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp ngã tư đường Nguyễn Thiệu - đường Nguyễn Hồng Châu (quy hoạch) (chiều dài 1.215 m).	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		- Dọc 2 bên tuyến đường Trần Du: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp ngã tư đường Trần Du - đường Nguyễn Nghiêm (chiều dài 740m). - Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Hồng Châu: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối ngã tư đường Nguyễn Hồng Châu - đường Nguyễn Thiệu (chiều dài 386 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Trần Nam Trung: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường Nam Đàn (chiều dài 538 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Lê Văn Sỹ: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối ranh giới thị trấn Mộ Đức - xã Đức Tân (chiều dài 2.230 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Trần Quang Diệu: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Bá Loan; điểm cuối giáp đường Lê Văn Sỹ (chiều dài 1.000 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Trần Cẩm: Điểm đầu giáp đường Võ Xuân Hào; điểm cuối giáp đường Lê Thị Mỹ Trang (chiều dài 400 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Tín: Điểm đầu giáp đường Trần Cẩm; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 140 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Mậu Phó: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Tín; điểm cuối giáp đường Lê Quang Đại (chiều dài 160 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Lê Quang Đại: Điểm đầu giáp đường Trần Cẩm; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 138 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Bá Nghi: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường Lê Văn Sỹ (chiều dài 580 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Lê Văn Xuân: Điểm đầu giáp đường Trần Cẩm; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 138 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Lê Thị Mỹ Trang: Điểm đầu giáp đường Phạm Văn Đồng; điểm cuối giáp đường 23 tháng 3 (chiều dài 213 m). - Dọc 2 bên tuyến đường Trần Anh Tế: Điểm đầu giáp đường Trần Thị Hiệp; điểm cuối giáp trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức (cũ) (chiều dài 122 m).	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
14	Xã Nguyễn Nghiêm	- Khu dân cư tập trung tại các thôn trên địa bàn xã. - Khu vực gần trường học, trạm y tế, chợ, trụ sở cơ quan. - Các tuyến đường chính, khu vực có mật độ dân cư cao.	
15	Phường Trà Câu	- Tổ dân phố Vùng 5: Khu dân cư số 22; cách 400m dọc 2 bên QL1A, đoạn từ cầu nước mặn đến đường Trà Câu đi Phở Phong. - Tổ dân phố Vùng 4: cách 200m dọc 2 bên tuyến đường ngã tư quán vịt đi xã Nguyễn Nghiêm. - Tổ dân phố An Định: Khu vực nhà văn hóa, sân vận động Tổ dân phố. - Tổ dân phố Thanh Bình: Cách 20m dọc tuyến đường ĐH43. - Tổ dân phố Kim Giao: Dọc tuyến đường ĐH43, dọc tuyến đường Liên Chiêu Vùng 5 (xóm 9 đến xóm 13). - Tổ dân phố Mỹ Thuận: Cách 250m hướng Bắc đường ĐH43 khu dân cư An Châu. - Tổ dân phố Đông Quang: Cách 200m dọc tuyến đường QL1A; cách 350m xóm 1, 4, 5, 6. - Văn Trường: Cách 150m dọc QL1A (từ <i>Bê thui đến cây xăng Ngân Lượng</i>); khu dân cư Nam Lân; khu dân cư An Khương, An Hòa, An Thuận. - Tổ dân phố Tập An Bắc: Khu dân cư xóm 4, 5, 6. - Tổ dân phố Tập An Nam: QL1A - Bến Đò Mốc; cách 450m xóm 1, 2, 3, 4, 5. - Tổ dân phố Hải Tân: Khu dân cư Vùng 1, 2, 3, 5; cách 150m khu dân cư Vùng 2 ngay chân cầu Hải Tân hướng Bắc - Nam. - Tổ dân phố Du Quang: Cách 200m đường Bò Đề - Mỹ Á hướng Đông - Tây khu dân cư Vùng 4. - Tổ dân phố Bàn An: Dọc tuyến đường ông Hòa Hổ hướng đông dân cư khu dân cư Vùng 6, 7, 8. - Tổ dân phố Phần Thát: Hướng Đông khu chợ vùng 10 khu đông dân; Vùng 9, 10, 11.	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		- Tổ dân phố Hội An 1: Cách 200m dọc 2 bên tuyến đường TL627B; các điểm đông dân cư ở An Thạnh Bắc và An Thạnh Nam. - Tổ dân phố Hội An 2: Khu dân cư Nam Giáp và khu dân cư Bắc Giáp. - Tổ dân phố An Thạch: Khu dân cư Bình An; cách 200m dọc hai bên tuyến đường TL627B; các điểm tập trung dân cư đông tại Hòa Thượng, Hòa Nam và Bảo An. - Tổ dân phố An Thỏ: Cách 100m dọc hai bên tuyến đường TL627B; các điểm tập trung dân cư tại xóm 3, 4, 5, 6, 7.	
16	Phường Sa Huỳnh	Các khu dân cư tập trung.	
17	Phường Đức Phổ	- Khoảng cách từ cơ sở chăn nuôi đến công trình công cộng, cộng đồng dân cư khoảng cách tối thiểu 100m, bao gồm dọc 26 tuyến đường chính: Nguyễn Nghiêm, Phạm Văn Đồng, Trương Quang Trọng, Lê Văn Cao, Đoàn Nhật Nam, Huỳnh Công Thiệu, Đỗ Quang Thắng, Phạm Quang Ảnh, Phạm Hữu Nhật, Trần Phú, Nguyễn Suyên, Trần Kiên, Lê Thị Hồng Gấm, Trần Anh Tế, Trương Quang Giao, Quang Trung, Nguyễn Bình Khiêm, Võ Tùng, Nguyễn Du, Trần Quang Diệu, Nguyễn Đình Chiêu, Chu Văn An, Trương Định, Bùi Thị Xuân, Nguyễn Bá Loan, Phạm Xuân Hoà. - Khoảng cách từ cơ sở chăn nuôi đến khu vực gần trường học, trạm y tế, chợ tối thiểu là 150m.	
18	Xã Đình Cương	- Khu tái định cư Đồng Cây Trâm Trong, thôn An Chỉ Đông; điểm dân cư Lễ Gia, thôn Hòa Vinh; khu tái định cư An Chỉ Tây, thôn An Chỉ Tây; điểm dân cư Bồ Dựng, thôn Hòa Thọ; khu dân cư Đồng Cây Duối, thôn Hòa Quý; khu dân cư Đồng Cây Da, thôn Hòa Quý; khu dân cư Lò Ngói, thôn Hòa Quý; khu dân cư Soi, thôn Hòa Mỹ; khu tái định cư Đồng Xuân, thôn Xuân Đình; khu tái định cư Mỹ Hưng, thôn Mỹ Hưng; khu dân cư Gò Bầu, thôn An Ba; khu tái định cư Kỳ Thọ Nam 2, thôn Kỳ Thọ Nam 2; điểm dân cư Đông Nam Đồng Xít, thôn Xuân Vinh; điểm dân cư Công Cộc, thôn Kỳ Thọ Bắc. - Dọc 2 bên tuyến đường ĐT624B đoạn từ Dinh Bà đến cầu Bến Thóc; dọc 2 bên tuyến đường ĐT628 đoạn từ Ban chỉ huy Quân sự xã đến	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		nhà thờ Tin Lành; dọc 2 bên tuyến đường ĐH49; ĐH50; dọc 2 bên tuyến đường ĐH624 từ kênh Chính Nam đến đèo Eo Gió. - Các khu vực: Cộng đồng dân cư có mật độ dân cư tập trung đông đúc có nhà ở liền kề trên địa bàn xã; một số điểm gần trường học, trụ sở cơ quan, trạm y tế, chợ, gần khu dân cư đông người.	
19	Xã Thiện Tín	- Các khu vực: Cộng đồng dân cư có mật độ dân cư tập trung đông đúc có nhà ở liền kề, an ninh, quốc phòng, trung tâm văn hóa, y tế, công sở, trường học, chợ, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, khu di tích lịch sử được nhà nước công nhận, khu lưu niệm. - Khu vực dọc các tuyến: tuyến đường TL624 và tuyến đường ĐT624B cách 50m tính từ lộ giới.	
20	Xã Nghĩa Hành	- Dọc theo hai bên TL624 thuộc các thôn Đại An Đông 1, Đại An Đông II, An Phú, Đại Xuân, Phúc Minh, Phú Bình Tây, Phú Bình Trung, Phú Vinh Đông, Phú Vinh Tây, Phú Vinh Trung. - Khu hành chính trung tâm xã thuộc Thôn Phú Vinh Trung.	
21	Xã Phước Giang	- Dọc 2 bên tuyến đường TL624 từ cầu Ngăn đến kênh Chính Nam. - Dọc 2 bên tuyến đường ĐH51, đoạn từ Trạm y tế Hành Nhân đến Trường mầm non Hoa Mai (điểm trường Kim Thành Thượng). - Dọc 2 bên tuyến đường TL628, đoạn từ cầu cây Sanh đến cầu sông Giảng. - Dọc 2 bên tuyến đường từ ngã tư đường ĐH51 đến nghĩa trang Liệt sĩ xã Phước Giang (Hành Dũng (cũ)). - Dọc 2 bên đoạn đường từ ngã ba Chợ Phiên đến Trụ sở Ban chỉ huy quân sự xã Phước Giang. - Dọc 2 bên đoạn đường từ cầu hố Đá đến Trạm y tế xã Phước Giang (cơ sở 2 - Hành Minh (cũ)); - Dọc 2 bên đoạn đường TL628 từ ngã ba khu dân cư Thầy Ba đến Trường tiểu học Hành Nhân. - Các khu tái định cư: Đồng Giá; An Sơn, An Định.	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
22	Xã Trà Bồng	Toàn bộ thôn Xuân Tây, thôn Xuân Trung, thôn Xuân Khương, thôn Trà Xuân, thôn Đại An, thôn Xuân Đông (<i>trừ Khu dân cư 24, 25, 26, 27 cũ</i>).	
23	Xã Tây Trà Bồng	- Khu trung tâm hành chính xã, khu vực trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế và các khu vực phục vụ sinh hoạt cộng đồng. - Các khu dân cư tập trung, khu tái định cư, khu vực có mật độ dân cư cao	
24	Xã Đông Trà Bồng	- Khu trung tâm hành chính xã, khu vực trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế, chợ, công trình công cộng và các khu vực phục vụ sinh hoạt cộng đồng. - Các khu dân cư tập trung, khu tái định cư, khu vực có mật độ dân cư cao.	
25	Xã Cà Đam	- Dọc 2 bên tuyến đường chính (ĐX-191) từ cầu Suối Loa thôn Trường Giang đến nhà văn hoá thôn Trà Ót. - Dọc 2 bên tuyến đường chính (ĐX-191) từ cầu Sông Giang đến nhà văn hoá thôn Niên. - Các khu dân cư tập trung tại các thôn trên địa bàn xã.	
26	Xã Sơn Linh	Dọc các tuyến đường ĐH72, ĐH73 thuộc xã Sơn Linh; một số điểm gần trường học, trụ sở cơ quan, trạm y tế, khu dân cư đông người.	
27	Xã Sơn Tây	Khu vực từ Hạt Kiểm lâm khu vực VII đến Trung tâm Y tế Sơn Tây, thuộc Khu dân cư Đăk Ma và khu dân cư Tu Pơ Rôi, Thôn Tan Vía	
28	Xã Sơn Tây Hạ	- Khu trung tâm xã (<i>trụ sở UBND, trường học, trạm y tế</i>). - Khu dân cư tập trung đông đúc tại các thôn. - Dọc các tuyến đường chính có mật độ dân cư cao.	
29	Xã Sơn Thủy	- Khu trung tâm hành chính xã (Trụ sở UBND, Đảng ủy xã, các điểm trường học, trạm y tế xã). - Khu dân cư tập trung đông đúc tại các thôn. - Dọc tuyến đường chính có mật độ dân cư cao. - Khu vực định hướng quy hoạch phát triển điểm du lịch cộng đồng	
30	Xã Minh Long	Khu trung tâm đô thị mới Minh Long gồm: Thôn Một, thôn Hai, thôn Ba và một phần thôn Hà Bôi, tuyến đường từ nhà ông Hương đến đồi	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		Ba Cùm.	
31	Xã Ba Vì	- Khu vực quy hoạch, định hướng phát triển đô thị. - Khu vực định hướng quy hoạch phát triển điểm du lịch cộng đồng.	
32	Xã Ba Tơ	- Khu trung tâm hành chính xã tại khu vực thôn Bắc Hoàn Đồn, thôn Nam Hoàn Đồn, thôn Tài Năng. - Khu vực trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế, chợ, công trình công cộng và các khu dân cư tập trung, khu tái định cư, khu vực có mật độ dân cư cao, các khu vực phục vụ sinh hoạt cộng đồng và xung quanh các khu này trong bán kính 300m.	
33	Xã Sơn Hạ	Khu Trung tâm hành chính xã, khu vực trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế, chợ, công trình công cộng và các khu vực phục vụ sinh hoạt cộng đồng; các khu dân cư tập trung, khu tái định cư, khu vực có mật độ dân cư cao.	
34	Xã Ba Vinh	- Tại tuyến đường trung tâm cụm xã Km0+120 - km0+280. - Tuyến đường: UBND xã - đường ĐT624 (Km0+00 - km0+160).	
35	Đặc khu Lý Sơn	Thôn Đông An Vĩnh; thôn Tây An Hải; thôn Tây An Vĩnh; thôn Đông An Hải; thôn Đồng Hộ An Hải; thôn Bắc An Bình.	
36	Xã Ia Chim	- Khu trung tâm hành chính xã Ia Chim. - Khu dân cư tập trung tại 21 thôn trên địa bàn xã gồm: 5, 6, 7, 8, Đăk Kia, Nghĩa An, Tân An, Lâm Tùng, Plei Sar, Plei Bur, Klâu Lah, Plei Lay, Klâu Ngol Ngó, Klâu Ngol Zó, Plei Druân, Plei Weh, Ia Hội, Ia Kim, Plei Rơ Wăk, Plei Tờ Drốp, Ngô Thạnh. - Khu vực trường học, trạm y tế, chợ, nhà văn hóa, sân thể thao, điểm sinh hoạt cộng đồng, cơ sở tôn giáo - tín ngưỡng. - Các tuyến dân cư hiện hữu dọc trục giao thông chính, khu vực có mật độ nhà ở cao và khu vực định hướng thương mại, dịch vụ, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái.	
37	Phường Kon Tum	- Tổ 1 Quyết Thắng, Tổ 2 Quyết Thắng, Tổ 3 Quyết Thắng, Tổ 4 Quyết Thắng, Tổ 5 Quyết Thắng, Tổ 6 Quyết Thắng, Tổ 7 Quyết Thắng,	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		Tổ 8 Quyết Thắng. - Tổ 1 Thắng Lợi, Tổ 2 Thắng Lợi, Tổ 3 Thắng Lợi, Tổ 5 Thắng Lợi, Tổ 6 Thắng Lợi, Tổ 7 Thắng Lợi. - Tổ 1 Quang Trung, Tổ 2 Quang Trung, Tổ 3 Quang Trung, Tổ 4 Quang Trung, Tổ 5 Quang Trung, Tổ 6 Quang Trung, Tổ 7 Quang Trung, Tổ 8 Quang Trung, Tổ 9 Quang Trung, Tổ 10 Quang Trung, Tổ 11 Quang Trung, Tổ 12 Quang Trung. - Tổ 1 Trường Chinh, Tổ 2 Trường Chinh, Tổ 3 Trường Chinh, Tổ 4 Trường Chinh, Tổ 5 Trường Chinh. - Tuyến đường Duy Tân thuộc thôn Kon Tu II; tuyến đường Trần Văn Hai thuộc thôn Sơ Lam II, Tổ 1 Thống Nhất (Tuyến đường Nguyễn Huệ, Ngô Quyền, Nguyễn Trãi); Tổ 2 Thống Nhất (Tuyến đường Nguyễn Huệ, Hoàng Diệu, Ngô Quyền, Lý Thái Tổ, Kapakolong); Tổ 3 Thống Nhất (Tuyến đường Trần Hưng Đạo, Lý Tự Trọng); Tổ 4 Thống Nhất (Tuyến đường Đào Duy Từ, Trần Hưng Đạo, Ngô Quyền); Tổ 5 Thống Nhất (Tuyến đường Trần Hưng Đạo, Triệu Việt Vương, Ngô Quyền); Tổ 6 Thống Nhất (Tuyến đường Trần Phú, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Đình Chiểu).	
38	Phường Đắk Cấm	+ Tổ dân phố 4, 5, 6, 7, 8, 9. + Dọc 2 bên tuyến đường Trần Nhật Duật, đoạn từ Trần Khánh Dư đến đập tràn thuộc tổ dân phố 2. + Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Trường Tộ; Bùi Văn Nê; Ngô Sỹ Liên; Trần Khánh Dư; Mai Hắc Đế. + Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Thiện Thuật, Sư Vạn Hạnh thuộc tổ dân phố 1, tổ dân phố 2. + Dọc 2 bên tuyến đường Võ Nguyên Giáp, Hàm Nghi; Dã Tượng; Nguyễn Văn Hoàng; Nguyễn Trung Trực; Đặng Thái Thủy. + Dọc 2 bên tuyến đường quy hoạch số 2, đoạn từ Phan Đình Phùng - đến hết khu tái định cư mở rộng phát triển khu dân cư thuộc tổ dân phố 10). + Khu vực đường Trần Duy Hưng, Phan Đình Giót - đến hết khu tái định cư mở rộng phát triển khu dân cư tổ dân phố 10.	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		+ Dọc 2 bên tuyến đường Phan Văn Bảy thuộc tổ dân phố 10. + Dọc 2 bên tuyến Ngụy Như thuộc tổ dân phố 2 Ngô Mỹ. + Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Nhạc thuộc Tổ dân phố 1 Ngô Mỹ. + Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc Tổ dân phố 1 Ngô Mỹ và Tổ dân phố 2 Ngô Mỹ. + Dọc 2 bên tuyến đường Phan Đình Phùng - Tôn Đức Thắng. + Dọc 2 bên tuyến đường Nguyễn Phan Vinh thuộc Tổ dân phố 1 Ngô Mỹ. + Dọc 2 bên tuyến đường Bùi Công Trừng thuộc Tổ dân phố 3 Ngô Mỹ.	
39	Phường Đắk Bla	- Tổ Lê Lợi 1, Tổ Lê Lợi 2, Tổ Lê Lợi 3: Từ mặt đường vào 30m đối với tuyến đường Phạm Văn Đồng. - Tổ Plei Rohai 2: Từ mặt đường vào 30m các tuyến đường Ngô Đức Kế (đoạn từ đường Đồng Nai đến đường Ngô Văn Sở), đường Lê Thị Hồng Gấm (đoạn từ đường Đồng Nai đến đường Nguyễn Tri Phương), đường Nguyễn Thái Bình (đoạn từ đường Đồng Nai đến đường Nguyễn Tri Phương), đường Nguyễn Lương Bằng (đoạn từ đường Đồng Nai đến đường Nguyễn Tri Phương). - Tuyến đường Phạm Văn Đồng thuộc tổ Trần Hưng Đạo 3, tổ Trần Hưng Đạo 4, tổ Trần Hưng Đạo 5. - Từ mặt đường vào 30m đối với tuyến đường Nguyễn Văn Linh, thuộc tổ Nguyễn Trãi 1, tổ Nguyễn Trãi 2, tổ Nguyễn Trãi 3, tổ Nguyễn Trãi 4 (đoạn từ đường Trần Đại Nghĩa đến Cầu Đắk Tía); tuyến đường Tôn Đản, thuộc Tổ dân phố 1 (đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Phan Văn Viêm); tuyến đường Lương Thế Vinh thuộc tổ Nguyễn Trãi 1, tổ Nguyễn Trãi 2 (đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Phan Văn Viêm); tuyến đường Mai Xuân Thưởng thuộc tổ Nguyễn Trãi 2, tổ Nguyễn Trãi 3 (đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Phan Văn Viêm); tuyến đường Hồ Quý Ly thuộc Tổ Nguyễn Trãi 3 (đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường Phan Văn Viêm);	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		từ tuyến đường Nguyễn Văn Linh đến hẻm 21 đường Đặng Tất thuộc Tổ Nguyễn Trãi 3, tổ Nguyễn Trãi 4; khu dân cư, tuyến đường Trương Vĩnh Ký thuộc Tổ Nguyễn Trãi 4; tuyến đường Phan Văn Viêm, thuộc tổ Nguyễn Trãi 1, tổ Nguyễn Trãi 2, tổ Nguyễn Trãi 3 (đoạn từ đường Tôn Dân đến đường Đặng Tất).	
40	Xã Đắk Pxi	Đường tránh lũ: Đoạn từ nhà ông Nguyễn Hữu Sơn đến cầu treo thôn Đắk Rơ Wang; đường TL677: Đoạn từ UBND xã Đắk Pxi (cũ) đến cầu treo thôn Đắk Kơ Dương; đường TL677: Đoạn từ cầu Tràng đến ngã ba UBND xã Đắk Pxi (cũ) thôn Đắk Wek; đường TL677: Đoạn từ trường học cơ sở đến thủy điện Đức Nhân 2; thôn Kon Pao Kơ La; đường tránh lũ: Sân phơi Nguyễn Thị Nam đến Cầu 40B, thôn Kon Pao Kơ La; đường TL677: Đoạn từ Nhà A Sim đến cầu sắt thôn Krong Đuân; đường TL677: Từ cầu xã Đắk Hring (cũ) đến nhà ông Trần Tấn Tài, thôn Tua Team; TL677: Từ Nhà Trương Thị Tý đến Nguyễn Kim Lơ, thôn Pa Cheng; Đường TL677: Từ nhà A Phát đến cầu Đắk Wek, thôn Đắk Xế Kơ Ne; đường tránh lũ: Từ Cầu Bê Tông Đắk Pxi 6 đến nhà A Lồ, thôn Kon Dao Yốp; đường tránh lũ: Từ nghĩa địa thôn đến nhà bà Phạm Thị Quý, Kon Teo Đắk Lấp.	
41	Xã Đắk Mar	- Dọc hai bên QL14 đi qua địa bàn xã Đắk Mar. - Dọc hai bên TL677 đi qua địa bàn xã Đắk Mar.	
42	Xã Đắk Ui	- Khu trung tâm hành chính của xã: Đường ĐH42 từ tiếp giáp xã Đắk Hà đến cây xăng Petrolimex số 121; đoạn từ đường liên xã tiếp giáp xã Đắk Hà đến cây xăng Petrolimex số 121. - Dọc 2 bên tuyến đường ĐH42 từ cây xăng Petrolimex số 121 đến hết thôn Kon Pông. - Dọc 2 bên đoạn đường TL671 đoạn từ ngã ba 3 xã đến ranh giới xã Ngọc Réo. - Gần các khu vực: Trường học và các điểm trường, trụ sở làm việc các cơ quan đơn vị trên địa bàn, trạm y tế, Nhà bia tưởng niệm, nhà thờ, nhà rông, nhà văn hóa các thôn, khu vực công cộng, khu vực thường xuyên tập trung đông người, khu vực có các hoạt động kinh doanh - thương mại trên địa bàn toàn xã.	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		- Các khu vực trong khu dân cư, tập trung đông dân sinh sống tại các thôn trên địa bàn; - Các tuyến đường liên thôn, trục chính đường thôn	
43	Xã Ngọc Réo	Thôn Kon Stiù II.	
44	Xã Đăk Hà	Thôn Đăk Hà 1, Đăk Hà 2A, Đăk Hà 3, Đăk Hà 4A, Đăk Hà 5, Đăk Hà 7.	
45	Xã Đăk Tô	- Toàn bộ khu dân cư thuộc thôn Diên Bình 8; thôn Diên Bình 1: khu dân cư các Tổ 3, 6 và 7; toàn bộ khu dân cư thuộc thôn Diên Bình 3; thôn Diên Bình 4: khu dân cư các Tổ 2 và 7; khu dân cư đang sinh sống dọc theo QL14 thuộc thôn Kon Hring. - Thôn Đăk Tô 1: khu dân cư tổ 6; thôn Đăk Tô 2: các khu dân cư thuộc tổ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9; thôn Đăk Tô 3: khu dân cư các Tổ 2, 3, 4, 5 và 6; thôn Đăk Tô 4: khu dân cư các Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9; thôn Đăk Tô 5: khu dân cư các Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8; thôn Đăk Tô 6: khu dân cư các Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8; thôn Đăk Tô 7: khu dân cư các Tổ 7 và 8; thôn Đăk Tô 8: khu dân cư các Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8; thôn Đăk Tô 9: khu dân cư các Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8; thôn Đăk Tô 10: Tổ 1 đường Hùng Vương, tổ 2 đường Lê Hữu Trác, tổ 3 đường D1, tổ 4 đường D2, tổ 5 đường D3. - Khu dân cư đang sinh sống dọc theo QL14 thuộc thôn Tân Cảnh 1; toàn bộ khu vực dân cư thuộc thôn Tân Cảnh 2.	
46	Xã Kon Đào	- Thôn 1, thôn 2: Thuộc tuyến đường QL40B. - Thôn Đăk H Dinh, thôn Đăk Mông: Thuộc tuyến đường QL40B. - Thôn Đăk Trăm: Từ ngã 3 Đăk Trăm đến cuối thôn; đường ĐH51 tính từ thôn Đăk Sinh đến thôn Măng Rương; từ thôn Kon Đào đến Đập Pô Na thượng.	
47	Xã Đăk Sao	Thôn Kạch Lớn 2, thôn Đăk Riếp 2. Tuyến đường: Dọc tuyến đường TL678 đi qua địa bàn xã.	
48	Xã Đăk Tô Kan	Thôn Đăk Prông dọc tuyến TL678 khu vực hành chính; thôn Măng Lở dọc tuyến TL678 khu vực hành chính.	
49	Xã Tu Mơ Rông	- Khu dân cư các thôn Ngọc Leng, thôn Tu Mơ Rông, thôn Mô Pả thuộc xã Đăk Hà (cũ), nay	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		thuộc xã Tu Mơ Rông dọc hai bên tuyến QL40B. - Từ km162+900 đến km179 + 200 (dọc tuyến QL40B từ km162+900 thuộc thôn Ngọc Leng, từ km174+400 đến km177+601 thuộc thôn Tu Mơ Rông, từ km179 + 200 thuộc thôn Mô Pả xã Đăk Hà).	
50	Xã Măng Ri	Thôn Tân Ba; thôn Đăk Kinh I; thôn Ba Khen; các điểm tập trung khu dân cư; các điểm trường học Trung tâm.	
51	Xã Bờ Y	- Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7. - Thôn 4, 5, 6, 7.	
52	Xã Sa Loong	- Thôn 2: Khu vực lân cận cụm khu dân cư Cấp đất và đấu giá đất ở thôn 2. - Thôn Ngọc Tằng: Khu vực lân cận cụm khu dân cư và 2 bên tuyến đường QL14C. - Thôn Cao Sơn: Khu vực lân cận cụm khu dân cư thôn Cao Sơn và 2 bên tuyến đường chính và đường Liên xã.	
53	Xã Dục Nông	Dọc 2 bên đường thôn Dục Nhảy 1 dài 1 km (điểm đầu thôn đến cuối thôn). Dọc 2 bên đường thôn Đăk Răng 500m từ đầu làng đến nhà rông. Dọc 2 bên đường thôn Đăk Si (chiều dài 2km). Dọc 2 bên đường thôn Nông Kon (chiều dài 1,5 KM); đường thôn Ngọc Hiệp đoạn từ thôn Đăk Hú đến cây Xăng Hương Sơn (chiều dài 1.5 KM); đường thôn Ngọc Hiệp đoạn từ xã đến trường cấp II (chiều dài 1 km). Dọc 2 bên đường thôn Đăk Hú 1.5 km từ đầu thôn đến cuối thôn. Dọc đường Hồ chí Minh từ đầu thôn Nông nhảy 2 đến cuối thôn: chiều dài 1,2 km. Dọc đường Hồ chí Minh từ thôn Chả nội 2: chiều dài 2 km. Dọc đường Hồ chí Minh từ đầu thôn Nông Nôi đến cuối thôn: chiều dài 1,5 km. Dọc đường Hồ chí Minh từ thôn Ka Nhảy đến thôn Tà Poks: chiều dài 3 km. Dọc Đường Hồ chí Minh từ thôn Quán Bắc Gang đến giáp ranh thôn Đăk Si chiều dài 2,5 km; dọc Đường Hồ chí Minh từ thôn Nông chă đến quán Minh Khuyên giáp địa phận xã Đăk	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		Môn Đăk Si chiều dài 5,5 km.	
54	Xã Xốp	- Dọc 2 bên đường TL673 đoạn từ hồ Đăk Tin đến hết cầu Kon Brôi. - Dọc 2 bên đường ĐH82 đoạn từ UBND xã Đăk Choong cũ đến Thủy lợi Đăk Cối - Đăk Ca Năng (giáp nhà ông A Bi). - Dọc 2 bên đường ĐH82 đoạn từ Thủy lợi Đăk Cối - Đăk Ca Năng (giáp nhà ông A Bi) đến cầu Đăk Choong; - Dọc 2 bên đường ĐH82 đoạn từ nhà ông Lê Văn Hải (thôn Xốp Dùi) đến đường xuống cầu tràn (thôn Bông Bang cũ); - Dọc 2 bên đường TL673 đoạn từ cầu Kon B rôi đến cầu Bê Rê (Đăk Mi). - Dọc 2 bên đường TL673 đoạn từ cầu Bê Rê (Đăk Mi) đến hết địa giới hành chính xã Đăk Choong cũ.	
55	Xã Ngọc Linh	Thôn Kung Rang: Từ ngã tư TL673 (gần trường THCS Ngọc Linh) đến cuối cầu Mô Pun thôn Kung Rang (đường đi Kon Tua); thôn Kung Rang: Từ ngã ba Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú - Tiểu học - Trung học cơ sở (PTDTBT-TH-THCS) Ngọc Linh đến trạm y tế xã Ngọc linh (cũ); thôn Kung Rang: Từ ngã ba Trường PTDTBT-TH-THCS Ngọc Linh đến đoạn rẽ đường đi thôn Đăk Nai (dọc tuyến đường TL673); thôn 14 B: Từ Cầu Mường Hoang đến cầu Đăk Môm 1 (gần nhà Phụng Hoàng) thôn Làng Mới.	
56	Xã Đăk Plô	Thôn Đông Lôc: Đường Hồ Chí minh; thôn Đông Nây: Đường Hồ Chí Minh; thôn Măng Khên: Đường Hồ Chí Minh; thôn Bung Tôn: Đường ĐH81; thôn Đăk Nhoong: Đường ĐH83	
57	Xã Đăk Pék	Thôn Đăk Xanh (đường Hùng Vương, đường Trần Phú, đường A Khanh); thôn 16/5 (đường Hùng Vương, đường Trần Phú, đường Lê Hồng Phong); thôn Đăk Dung (đường Hùng Vương từ Cầu Đăk Pék đến hết khu cư thôn Đăk Dung); thôn 14 B (đường Hùng Vương từ Ngã 3 cầu treo Chu Văn An đến Ngã 3 Đăk Pék thôn 14 B); thôn 14 A (đường Hùng Vương từ Ngã 3 Đăk Pék thôn 14B đến Trung tâm chính trị xã Đăk Pék).	
58	Xã Đăk Môn	- Khu vực được quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) xây dựng khu trung tâm xã Đăk Môn.	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		- Dọc hai bên tuyến đường trục chính đường ĐH85 và đường Hồ Chí Minh qua địa bàn xã tại những nơi có khu dân cư tập trung đông đúc. - Các điểm tập trung khu dân cư đông đúc và các điểm trường học Trung tâm trên địa bàn xã.	
59	Xã Đắk Long	Dọc hai bên tuyến đường trục chính ĐH85 qua địa bàn xã ĐắkLong tại những nơi có khu dân cư tập trung.	
60	Xã Sa Thầy	Khu dân cư các thôn 1, thôn 2; thôn 3 (<i>khu dân cư thuộc tuyến đường Trần Hưng Đạo và Lê Hồng Phong</i>); thôn 4 (<i>khu dân cư thuộc tuyến đường Hàm Nghi, Lê Duẩn, Phan Bội Châu</i>).	
61	Xã Ia Toi	Khu dân cư thôn 1, hai bên dọc tuyến đường QL14C từ km86+200 đến km88+600	
62	Xã Kon Braih	- Toàn bộ Khu dân cư thôn 1; - Tại thôn 2: Dọc tuyến QL24; - Tại thôn 9: Dọc tuyến QL24 và TL677; - Tại thôn 13: Dọc tuyến TL677; - Tại các khu vực có Trường học, cơ sở y tế, trụ sở cơ quan, nhà văn hoá, di tích, danh lam thắng cảnh, chợ... đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định trong chăn nuôi (khoảng cách tối thiểu).	
63	Xã Đắk Rve	- Khu vực thôn 1 (tuyến đường Hùng Vương từ nhà Đinh Thị Lệ Thúy số nhà 271 đến nhà Trần Thị Thu Cúc số nhà 125) - Khu vực thôn 2, thôn 3 (đường Duy Tân: Từ nhà Đặng Thị Dừng số nhà 220 tới điểm trường Mầm non Sơn Ca), thôn 4 (Khu vực đường Duy Tân nhà Đinh Ngọc Bền số nhà 226 đến nhà Đinh Át số nhà 272); khu vực Đường A Ninh từ nhà Y Do số nhà 02 tới nhà Nguyễn Văn Đương số nhà 37. - Khu vực Đường Hoàng Thị Loan từ nhà Đinh Thị Liên số nhà 05 đến nhà Đinh Văn Minh số nhà 12. - Khu vực đường Hùng Vương từ nhà Bùi Thị Mỹ Hoa số nhà 38 đến nhà Y H Liêu số nhà 58. - Thôn 5 (Khu vực Đường Võ Thị Sáu từ nhà Tạ Nam đến nhà Trần Văn Hà). - Thôn 9 (khu vực đường Phan Đình Giót khu vực từ nhà Võ Văn Sự số nhà 80 đến nhà Nguyễn Văn Chung số nhà 42; khu vực Đường	

TT	Đơn vị (UBND cấp xã)	Khu vực không được phép chăn nuôi	Ghi chú
		Hùng Vương từ nhà Nguyễn Văn Chung số nhà 42 đến Trần Văn Huy số nhà 160; khu vực đường nhánh Phan Đình Giót: Từ nhà Bùi Văn Sét tới nhà Phạm Việt Kỳ).	
64	Xã Măng Đen	Thôn Măng Đen, thôn Đăk Long, thôn Đăk Ke, thôn Kon Plong.	